

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ngành y tế.**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Bộ Y tế.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm, Sở Y tế báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Ngành y tế tỉnh Bình Định như sau:

#### **Phần 1**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020**

#### **A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao và hướng dẫn kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành và chính quyền các địa phương; với tinh thần nỗ lực phấn đấu của tập thể công chức, viên chức, người lao động; năm 2020, Ngành y tế đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu về y tế - dân số do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao, đó là:

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 95,8% (kế hoạch: 92,0%).
- Mức giảm tỷ suất sinh so với năm 2019: 0,1‰ (kế hoạch: 0,1‰); Bình Định là 1/9 tỉnh, thành phố đã đạt mức sinh thay thế (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 con đến 2,2 con).
- Tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ công tác: 100% (kế hoạch: 100%).
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế: 100% (kế hoạch: 100%).
- Số giường bệnh toàn tỉnh / vạn dân: 34,0 giường (kế hoạch: 33,5).
- Tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 8,26% (kế hoạch: < 8,5%).
- Kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống người dân và tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 3,61%.

Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác của Ngành như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc hoạt động tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; tăng cường quán triệt và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc

tuân thủ chấp hành, nghiêm túc triển khai thực hiện theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp luật mới ban hành có liên quan đến lĩnh vực y tế - dân số; trọng tâm là:

+ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; với chuyên đề của năm 2020 là *“Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

+ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9/01/2015 của Chính phủ, Kế hoạch 37/KH-UBND ngày 7/9/2015 của UBND tỉnh về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 23/CT-UBND ngày 4/10/2016 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp;

+ Thông tư số 07/2014/TT-BYT của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế; Quyết định 2151/QĐ-BYT ngày 4/6/2015 của Bộ Y tế về đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh;

+ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Bình Định đến năm 2025 (điều chỉnh, bổ sung);

+ Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 16/5/2018 của Tỉnh ủy và Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về công tác dân số trong tình hình mới;

+ Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 16/5/2018 của Tỉnh ủy và Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

+ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

+ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và biên chế công chức.

+ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

+ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý viên chức.

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

+ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Ban hành Kế hoạch số 05/KH-SYT ngày 10/01/2020 về việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Quy chế dân chủ, Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, giảm thiểu chất thải nhựa, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân năm 2020.

- Tiếp tục triển khai phong trào thi đua trong toàn Ngành từ năm 2015 đến nay với chủ đề “*Tuổi trẻ Ngành y tế học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện tốt việc đổi mới phong cách và thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh*”.

- Duy trì hoạt động “*đường dây điện thoại nóng*”, “*hòm thư góp ý*” trong toàn Ngành để tiếp nhận, kịp thời giải quyết vướng mắc, kiến nghị của người dân về cung ứng dịch vụ y tế và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế. Công tác giám sát, kiểm tra về đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử của nhân viên y tế được tăng cường; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong Ngành y tế đều an tâm công tác, làm việc; có quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ thực hiện nghiêm túc chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Tinh thần trách nhiệm, đạo đức, phong cách và thái độ phục vụ của viên chức, nhân viên y tế có nhiều chuyển biến tích cực, thân thiện hơn với người bệnh; góp phần nâng cao mức độ hài lòng, tin tưởng của người bệnh và nhân dân đối với Ngành y tế.

## **II. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ Y TẾ**

### **1. Về chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế và cải cách thủ tục hành chính**

- Thực hiện tốt vai trò tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền trong việc xây dựng, ban hành một số văn bản quan trọng về lĩnh vực y tế - dân số, như:

+ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đáp ứng với bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của vi rút corona trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) trên địa bàn tỉnh;

+ Các Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/01/2020, số 06/CT-UBND ngày 13/3/2020, số 08/CT-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu y tế - dân số năm 2020;

+ Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời, nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Bình Định thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

+ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 của tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 2657/QĐ-UBND ngày 02/07/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống lao năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Bình Định.

+ Quyết định số 2988/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng của tỉnh Bình Định đến năm 2030;

+ Quyết định số 55/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số chế độ hỗ trợ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 4883/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đảm bảo tài chính cho các hoạt động phòng chống HIV/AIDS để thực hiện mục tiêu chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh;...

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị và các chỉ tiêu kế hoạch được giao của năm để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, các nhiệm vụ công tác một cách khoa học, chủ động và có hiệu quả; Tiếp tục cải tiến các quy trình chuyên môn, tăng cường triển khai các giải pháp khác nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là đối với cung ứng các dịch vụ y tế phục vụ người bệnh và người nhà người bệnh.

- Thành lập đoàn công tác kiểm tra các đơn vị trực thuộc về các hoạt động: công tác tổ chức bộ máy và nhân lực; thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật; mua sắm, quản lý và sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế, trang thiết bị,...; quản lý tài chính; thực hiện cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, xử lý chất thải; các hoạt động điều dưỡng, dinh dưỡng, kiểm soát nhiễm khuẩn;...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Ngành về khám chữa bệnh, dự phòng, quản lý sức khỏe điện tử công dân, thanh toán chi phí các dịch vụ y tế, đấu thầu.

- Kịp thời cập nhật, công bố công khai và tuân thủ thực hiện các thủ tục hành chính đúng theo quy định; đảm bảo 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trả kết quả tận

nhà theo yêu cầu của khách hàng bằng dịch vụ bưu chính; không để xảy ra tình trạng nhùng nhịu, gây phiền hà cho người dân.

- Triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO-9001: 2015 (*chuyển đổi, phát triển từ TCVN ISO-9001 : 2008*) vào lĩnh vực kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế. Duy trì hiệu quả công tác quản lý chứng thư số, sử dụng văn bản điện tử ký số trên hệ thống văn phòng điện tử liên thông để nhận, gửi, xử lý văn bản trong toàn Ngành.

- Công tác phòng, chống thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu được chú trọng, chủ động triển khai các biện pháp để ứng phó kịp thời. Hoạt động quân - dân y kết hợp trong chăm sóc sức khoẻ nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai và tổ chức khám sơ tuyến, khám tuyến nghĩa vụ quân sự được duy trì có hiệu quả.

## **2. Về kiện toàn tổ chức bộ máy**

- Các đơn vị, cơ sở y tế được hợp nhất, sáp nhập trong năm 2019 đã ổn định về tổ chức và nhân sự, từng bước phát huy hiệu quả hoạt động; đội ngũ viên chức, người lao động đã được ổn định về tư tưởng, tâm lý và yên tâm công tác.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong tại các đơn vị sự nghiệp công lập tuyến tỉnh và huyện theo hướng hợp nhất, sát nhập các khoa, phòng có biên chế dưới 5 người; nhằm tăng cường năng lực quản lý, chuyên môn, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác trong Ngành y tế năm 2020; Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức các phòng chức năng, Văn phòng và Thanh tra Sở Y tế năm 2020.

- Trình cấp có thẩm quyền thẩm định, ban hành quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 11/11 Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố.

- Toàn Ngành hiện có 03 đơn vị quản lý hành chính nhà nước (*Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục Dân số - KHHGD*) và 21 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 03 đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN đảm bảo kinh phí chi thường xuyên (*Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm; Trung tâm Pháp y; Trung tâm Giám định y khoa*); 03 đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (*Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn*); 15 đơn vị còn lại tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

## **3. Về thực hiện chính sách bảo hiểm y tế**

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu đề xuất HĐND, UBND tỉnh triển khai các giải pháp phát triển bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân; giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT cho các địa phương.

- Triển khai các nhiệm vụ của Sở Y tế về quản lý, thực hiện chính sách BHYT như: Thẩm định, công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT; Phân bổ đầu thẻ BHYT ban đầu cho các cơ sở y tế; Cấp thẻ BHYT miễn phí cho đối tượng là bệnh nhân phong, người nhiễm HIV/AIDS. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở y tế tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT, đảm bảo quyền lợi người bệnh, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả quỹ

khám chữa bệnh BHYT.

- Tổng hợp số liệu, báo cáo kiến nghị BHXH Việt Nam về những khó khăn, vướng mắc trong thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT giữa cơ quan BHXH và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT giai đoạn 2016- 2019. Tổ chức nghiên cứu, góp ý kiến đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện bổ sung đầy đủ dữ liệu, thông tin giám định BHYT và thông tin chứng từ về: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH, Giấy ra viện, Giấy chứng sinh,... lên Cổng thông tin giám định BHYT.

- Theo BHXH tỉnh, số đối tượng tham gia bảo hiểm y tế: 1.427.650 người (*bao gồm 25.041 người là thân nhân lực lượng vũ trang*), tỷ lệ 95,8% dân số<sup>(1)</sup>.

#### **4. Quản lý y tế ngoài công lập**

- Kịp thời phổ biến các văn bản pháp luật cho đối tượng hành nghề ngoài công lập. Tạo điều kiện thuận lợi để y tế ngoài công lập phát triển, cung ứng dịch vụ tư vấn, chăm sóc y tế cho người dân, góp phần giảm quá tải các bệnh viện công lập; đi đôi với tăng cường việc giám sát, kiểm tra nhằm phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những sai sót, lệch lạc của các cá nhân, cơ sở hành nghề.

- Thẩm định và thực hiện cấp mới, cấp bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn, gia hạn chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề, giấy phép hoạt động cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phân phối, kinh doanh thuốc chữa bệnh. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ y tế dự phòng và tiêm chủng

- Lũy kế số cơ sở khám bệnh và kinh doanh bán lẻ thuốc chữa bệnh ngoài công lập được cấp phép hành nghề: 1.620 cơ sở (*y: 545, y học cổ truyền: 150, dược: 905*). Số cơ sở tự công bố đủ điều kiện hoạt động tiêm chủng: 208 (*trong đó có 33 cơ sở tiêm vaccin dịch vụ*). Số cơ sở tự công bố phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học: 66 (*trong đó có 38 cơ sở xét nghiệm ngoài công lập*).

#### **5. Bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế**

- Kịp thời phổ biến, đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế.

- Tổ chức phát động, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường, Tuần lễ Biển và Hải đảo, Ngày Môi trường thế giới, Tháng hành động vì môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...

- Tiếp tục phát sóng trên Đài Truyền hình tỉnh thông điệp truyền thông về “*Hướng dẫn phân loại chất thải y tế cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân*”. Thực hiện in ấn và cấp phát cho các cơ sở y tế 4.000 tờ áp phích truyền thông về “*giảm thiểu chất thải nhựa sử dụng 1 lần và túi nilon khó phân hủy*”.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai các biện pháp tiết kiệm năng lượng, giảm phát sinh chất thải để hạn chế ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh tái chế, tái sử dụng

<sup>1</sup> Dân số toàn tỉnh năm 2020 ước đạt 1.490.000 người.

các loại chất thải không nguy hại. Tăng cường quản lý, giám sát việc sử dụng các thiết bị có bức xạ, các loại thuốc, hóa chất có gốc phóng xạ dùng trong y tế.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc hoạt động xử lý chất thải y tế nguy hại (lây nhiễm và không lây nhiễm); đảm bảo 100% chất thải y tế nguy hại phát sinh được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường. Kết quả, năm 2020 đã thực hiện thu gom, xử lý 241,8 tấn chất thải y tế nguy hại phát sinh tại 100% cơ sở y tế công lập (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) và 218 cơ sở y tế ngoài công lập.

- Tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, quản lý chất thải y tế và khâu trang đã qua sử dụng nhằm phòng ngừa sự lây lan dịch bệnh Covid-19 tại các bệnh viện tuyến tỉnh, TTYT tuyến huyện, các bệnh viện ngoài công lập.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện “cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp” và bảo vệ môi trường, xử lý chất thải y tế tại các đơn vị trực thuộc. Kết quả kiểm tra: 13/ 19 đơn vị đạt mức tốt (*tỷ lệ 68,4%*), tăng 11 đơn vị so với năm 2019; 06/ 19 đơn vị đạt mức khá (*tỷ lệ 31,6%*); không có đơn vị ở mức trung bình.

### **III. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CHỦ YẾU**

#### **1. Phòng, chống dịch bệnh Covid-19**

Dịch bệnh Covid-19 khởi phát từ cuối năm 2019, đã gây những tác động sâu sắc đến tình hình kinh tế - xã hội, trực tiếp gây nguy hiểm đến sức khỏe và ảnh hưởng đến đời sống của người dân trên toàn thế giới; đến ngày 31/12/2020 đã có hơn 83 triệu người mắc, hơn 1,8 triệu người tử vong do dịch bệnh Covid-19 tại 229 quốc gia, vùng lãnh thổ. Tại Việt Nam, ngày 23/01/2020 ghi nhận 02 bệnh nhân đầu tiên mắc Covid-19; đến ngày 31/12/2020, đã có 1.465 người mắc, 35 người tử vong do dịch bệnh Covid-19.

Ngành y tế Bình Định với vai trò chủ trì tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành và phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai các kế hoạch, phương án của tỉnh, của Ngành y tế để chủ động ứng phó với diễn biến của dịch bệnh theo các cấp độ và từng thời điểm, giai đoạn khác nhau.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền giáo dục về phòng chống dịch bệnh; tổ chức tập huấn chuyên môn cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp, các ngành, đoàn thể.

- Phối hợp với các ngành trong kiểm tra, giám sát dịch bệnh tại các chốt kiểm tra y tế trên đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy; tăng cường công tác giám sát dịch tễ tại cộng đồng; giám sát, kiểm tra sức khỏe các trường hợp được cách ly tại nhà, nơi lưu trú. Đảm bảo cung ứng kịp thời, đầy đủ khâu trang, dung dịch sát khuẩn, vật tư, hóa chất và trang phục bảo hộ cá nhân cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

- Triển khai đồng bộ công tác phòng chống dịch tại các cơ sở y tế; phân luồng, khám sàng lọc bệnh nhân hô hấp; tổ chức cơ sở cách ly y tế; thực hiện

nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ hoạt động phòng, chống dịch và công tác khám chữa bệnh.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh; kịp thời tham mưu cho các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các biện pháp phòng, chống phù hợp theo diễn biến của dịch bệnh...

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 đã được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt, với sự tham gia tích cực của các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và sự hưởng ứng thực hiện của mọi người dân. Đảng ủy, UBND các cấp và các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể theo chức năng nhiệm vụ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng chống dịch theo từng diễn biến của tình hình dịch bệnh; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế triển khai nhiều biện pháp để ngăn chặn mầm bệnh từ bên ngoài xâm nhập vào địa bàn tỉnh, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát trong cộng đồng để phát hiện sớm trường hợp bệnh bên trong để kịp thời bao vây, dập dịch theo phương châm 4 tại chỗ, không để lan rộng.

Nhờ vậy, trên địa bàn tỉnh đến nay chưa phát hiện ca mắc bệnh Covid-19; đã thực hiện hơn 4.900 mẫu xét nghiệm; cách ly, điều trị tại bệnh viện 287 trường hợp nghi ngờ; cách ly tập trung gần 1.200 trường hợp; cách ly tại nhà, nơi lưu trú gần 13.000 trường hợp; theo dõi sức khỏe tại nhà hơn 15.000 trường hợp.

Bên cạnh đó, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh cử Đoàn nhân viên y tế tình nguyện gồm 26 người (*09 bác sĩ, 11 điều dưỡng, 01 cử nhân xét nghiệm, 02 cử nhân chẩn đoán hình ảnh, 02 y sĩ, 01 hộ sinh*) kịp thời chi viện, hỗ trợ tích cực cho Ngành y tế thành phố Đà Nẵng trong hoạt động phòng, chống dịch và điều trị, chăm sóc cho các bệnh nhân mắc Covid-19 từ ngày 6/8 – 29/8/2020.

## **2. Công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật**

- Mạng lưới y tế dự phòng từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được củng cố và phát triển theo hướng gần dân, nâng cao năng lực phục vụ cộng đồng. Sở Y tế ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước chi cho các hoạt động y tế dự phòng, kiểm soát bệnh tật.

- Duy trì tốt hoạt động điều tra, giám sát dịch tễ, kiểm dịch và quản lý các đối tượng nghi nhiễm, di biến động dân cư; đi đôi với tăng cường dự báo, thông tin về diễn biến dịch và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng.

- Chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, nhân lực, trang thiết bị và chủ động kịp thời, quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống một số dịch bệnh có diễn biến phức tạp và nguy hiểm như: Covid-19, Sốt xuất huyết, Bạch hầu.

- Hầu hết các nhiệm vụ y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật được Ngành triển khai nghiêm túc, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; cụ thể:

+ Triển khai tích cực và quyết liệt các giải pháp để khống chế, ngăn chặn kịp thời các loại dịch bệnh; hạn chế tối đa số người mắc và tử vong. Các bệnh cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), Tiêu chảy cấp nguy hiểm, Viêm đường hô hấp cấp do virus Corona (Covid-19), Bạch hầu không ghi nhận ca mắc. Số mắc các bệnh truyền nhiễm khác trong giới hạn cho phép.

+ Giữ vững thành quả thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh, loại trừ bệnh phong quy mô cấp tỉnh.

+ Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ vaccin đạt 98,5% (*kế hoạch: 98,0%*), tương đương với năm 2019. Tỷ lệ phụ nữ đẻ được tiêm đủ liều vaccin phòng uốn ván đạt 99,5% (*kế hoạch: 98,0%*), tương đương năm 2019.

+ Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đạt 8,26% (*kế hoạch: ≤ 8,5%*), giảm 0,7% so với năm 2019; suy dinh dưỡng thể thấp còi đạt 13,04%, giảm 0,86% so với năm 2019.

+ Tỷ lệ mắc bệnh sốt rét đạt 1,5/ 100.000 dân (*kế hoạch: 10/ 100.000 dân*); giảm 3,1/ 100.000 dân so với năm 2019. Tỷ lệ mắc bệnh phong đạt 0/ 100.000 dân (*kế hoạch: ≤ 0,3/ 100.000 dân*), tương đương với năm 2019.

+ Tỷ lệ mắc mới bệnh lao phổi AFB<sup>(+)</sup> đạt 29,8/100.000 dân (*kế hoạch: ≤ 45,0/ 100.000 dân*). Tỷ lệ mắc mới bệnh tâm thần phân liệt đạt 4,6/ 100.000 dân.

+ Số nhiễm HIV mới: 98 người, lũy kế (từ năm 1993): 1.026; số tử vong: 17, lũy kế: 476. Số hiện nhiễm HIV trong cộng đồng (*quản lý tại địa phương*): 351 người, đạt 0,24‰ (*kế hoạch: ≤ 0,3‰*).

- Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống một số bệnh không lây nhiễm (*tim mạch, tăng huyết áp, ung thư, đái tháo đường, rối loạn thiếu iốt*), bệnh nghề nghiệp, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính,.. được Ngành phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đúng tiến độ, đạt yêu cầu đề ra.

Riêng dịch bệnh sốt xuất huyết có diễn biến hết sức phức tạp, liên tục xảy ra ở các địa phương trong suốt cả năm với tổng số mắc: 7.295 người<sup>(2)</sup>, không đạt kế hoạch đề ra ( $\leq 150/ 100.000$  dân); số tử vong: 01 (*Quy Nhơn*).

### **3. Đảm bảo an toàn thực phẩm**

- Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền và Ban chỉ đạo liên ngành của tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai và phối hợp thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch thực hiện Dự án 4 - An toàn thực phẩm; Dự án 8 –Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế (*về an toàn thực phẩm*) thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số năm 2020. Thường xuyên triển khai các chiến dịch truyền thông tại cộng đồng và tăng cường vào các dịp Tết Nguyên đán, “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm”, Tết Trung thu, mùa Lễ hội, mùa bão lũ..., công tác tuyên truyền diễn ra với nhiều hình thức phong phú; đồng thời tăng cường kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống hiện đang quản lý: 7.384 cơ sở (*tuyến tỉnh 1.076 cơ sở, tuyến huyện 1.706 cơ sở, tuyến xã 4.602 cơ sở*). Trong năm đã cấp 303 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, lũy kế: 1.333/ 1.793 cơ sở, đạt tỷ lệ 74,3%. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra, giám sát: 5.056, số cơ sở đạt điều kiện – tiêu chuẩn an toàn thực phẩm:

<sup>2</sup> Số mắc theo từng địa bàn: Quy Nhơn: 781, Tuy Phước: 638; An Nhơn: 622; Phù Cát: 635; Phù Mỹ: 893; Hoài Nhơn: 1.439; Hoài Ân: 339; Tây Sơn: 1.195; Vân Canh: 393; Vĩnh Thạnh: 266; An Lão: 94.

4.793 (tỷ lệ 94,8%); xử phạt vi phạm hành chính 37 cơ sở (tỷ lệ 0,7%) với số tiền phạt 90,7 triệu đồng. Đã tiếp nhận 312 hồ sơ tự công bố sản phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Trong năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 03 người mắc (cùng ăn cơm và uống rượu ngâm rễ cây tại huyện Vân Canh), không có tử vong.

#### **4. Dân số - Kế hoạch hóa gia đình**

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 về việc giao chỉ tiêu thực hiện công tác Dân số - KHHGĐ năm 2020; Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 về việc điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số năm 2020;

- Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai và phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch thực hiện dự án 3 - Dân số và phát triển; dự án 8 - Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế; Kế hoạch hành động truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển giai đoạn 2017 – 2020, Kế hoạch thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017 - 2020,...

- Duy trì tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động kế hoạch hóa gia đình, lồng ghép với thực hiện dịch vụ sức khỏe sinh sản tại cộng đồng. Tiếp tục thực hiện các đề án, kế hoạch: Sàng lọc trước sinh và sơ sinh; Kiểm soát dân số các vùng biển, đảo và ven biển; Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân; Chăm sóc người cao tuổi; Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ/SKSS giai đoạn 2015 - 2020; Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số năm 2020; Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ/SKSS giai đoạn 2015 - 2020.

- Số người thực hiện mới các biện pháp tránh thai hiện đại: 82.868 <sup>(3)</sup> (tăng 3,3% so với năm 2019); số trẻ sinh ra trong năm: 17.855 (giảm 164 trẻ so với năm 2019); tỷ suất sinh thô: 11,97‰ (giảm 0,13‰ so với năm 2019); duy trì mức sinh thay thế (mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,0 - 2,2 con); số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 2.344, tỷ lệ 13,1% (giảm 0,1% so với năm 2019); tỷ số giới tính khi sinh (trai /100 gái): 110,4 (giảm 0,1% so với năm 2019).

#### **5. Khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh**

- Tổng số giường bệnh kế hoạch toàn tỉnh: 5.070, đạt 34,0 giường/ vạn dân; trong đó, số giường bệnh kế hoạch thuộc Sở Y tế quản lý: 4.200, đạt 28,2 giường/ vạn dân. Các cơ sở điều trị tiếp tục được đầu tư nâng cấp, xây mới cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị y tế phù hợp với từng tuyến.

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát, kiểm tra các cơ sở điều trị thực hiện nghiêm túc quy chế bệnh viện; tuân thủ các quy trình chuyên môn, kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn chẩn đoán và phác đồ điều trị do Bộ Y tế ban hành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám bệnh; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ y tế và cải thiện các điều kiện

<sup>3</sup> Triệt sản: 220, Đặt dụng cụ tử cung: 10.049, Thuốc cấy tránh thai: 132, Thuốc tiêm tránh thai: 9.399, Thuốc uống tránh thai: 27.902, Bao cao su: 35.166.

phục vụ sinh hoạt của người bệnh; chú trọng nâng cao đạo đức, tinh thần trách nhiệm và phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế, đi đôi với tăng cường phòng chống nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường và tạo dựng cảnh quan cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp” nhằm hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật theo nhu cầu cho 17 cơ sở khám chữa bệnh theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT của Bộ Y tế; ban hành danh mục các dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được xếp tương đương về kỹ thuật và chi phí thực hiện theo quy định của Bộ Y tế. Thẩm định và cấp mới, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hoạt động cho 150 lượt cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP và Nghị định số 115/2018/NĐ-CP của Chính phủ (*cấp mới và cấp lại: 62, bổ sung phạm vi hoạt động: 17, điều chỉnh nhân sự: 71*). Thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành quyết định công nhận xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc tỉnh quản lý theo quy định của Thông tư số 23/2005/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Bước đầu triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa bằng hệ thống TeleHealth tại Bệnh viện đa khoa tỉnh (*qua việc kết nối mạng trực tiếp với các bệnh viện tuyến trên*) và đang tiếp tục mở rộng tại các đơn vị khác. Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật tại các cơ sở điều trị được khuyến khích, tăng cường; nhiều kỹ thuật mới đã được triển khai, áp dụng tại các cơ sở khám chữa bệnh các tuyến.

- Chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh tiếp tục được nâng cao; hoạt động khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách được duy trì có hiệu quả. Việc cung ứng các dịch vụ y tế cơ bản và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại tuyến y tế cơ sở được chú trọng đẩy mạnh, góp phần làm giảm quá tải bệnh nhân tại các bệnh viện tuyến tỉnh.

- Công tác tự kiểm tra, phúc tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng của người bệnh được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Thực hiện tốt việc đánh giá định kỳ “Bộ tiêu chí bệnh viện an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” theo Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 của Bộ Y tế. Hướng dẫn và triển khai đánh giá định kỳ “Bộ tiêu chí phòng khám an toàn phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp” theo Quyết định số 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ Y tế đối với các Trạm y tế và phòng khám đa khoa, chuyên khoa trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Đề án phát triển bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế, trong năm Bệnh viện đa khoa tỉnh đã ký kết hợp đồng và triển khai tiếp nhận một số kỹ thuật mới, chuyên sâu từ Bệnh viện Chợ Rẫy; đồng thời tiếp tục tiếp nhận các kỹ thuật chuyên sâu từ các bệnh viện Thống nhất, Ung bướu, Từ Dũ (Tp. Hồ Chí Minh) chuyển giao về tỉnh. Hiện nay, Bệnh viện đa khoa tỉnh đã thực hiện thường quy các kỹ thuật chuyên sâu về: thụ tinh nhân tạo IVF và IUI, can thiệp bệnh động mạch vành qua da, cắt mảng xơ vữa trong lòng động mạch vành, nong van 2 lá, siêu âm nội mạch, can thiệp mạch trong bệnh lý mạch não, u xơ tử cung và ung thư gan, tiêu huyết khối điều trị nhồi máu não và tắc động mạch chi, vi phẫu thuật kết hợp nội soi lấy u tuyến yên, u sọ hầu qua xoang bướm, phẫu thuật nội soi điều

trị thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng, phẫu thuật thay khớp gối, khớp háng toàn phần, phẫu thuật nội soi tuyến giáp, cắt đại tràng, u trực tràng, cắt thùy gan,... Nhờ vậy, nhiều ca bệnh phức tạp, hiểm nghèo đã được điều trị khỏi và ổn định tại tỉnh, không phải chuyển lên tuyến trên.

- Thực hiện Đề án 1816 về hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, Bệnh viện đa khoa tỉnh đã triển khai đào tạo, chuyển giao các kỹ thuật về hồi sức cấp cứu xử trí ban đầu, nội soi tiêu hóa, hồi sức cấp cứu nhi, phẫu thuật nội soi ruột thừa, chụp và đọc kết quả CT-Scanner, chạy thận nhân tạo, đọc kết quả điện não, điện tim, nội soi tiêu hóa, nắn bó bột, xét nghiệm nuôi cấy và làm kháng sinh đồ... cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh và một số tỉnh lân cận. Triển khai tốt hoạt động hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho các đơn vị tuyến dưới.

- Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong các bệnh viện được chú trọng và tăng cường. Trong năm đã tổ chức tập huấn cho 49 viên chức y tế của các bệnh viện, TTYT để thực hiện công tác truyền thông cho bệnh nhân và người nhà về phòng chống tác hại thuốc lá trong bệnh viện, cơ sở y tế; cấp phát gần 100.000 tờ rơi và 4.500 áp phích cho các TTYT và trạm y tế về phòng chống bệnh sốt xuất huyết và một số bệnh dịch nguy hiểm khác;...

- Tiếp tục thực hiện công tác khám điều tra, cập nhật thông tin, dữ liệu vào phần mềm quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe điện tử công dân tại các trạm y tế. Tổ chức tập huấn về triển khai gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Năm 2020, số người đến khám tại các bệnh viện thuộc tỉnh quản lý khoảng 2.600.000 lượt, *giảm 17% so với năm 2019*; số bệnh nhân điều trị nội trú hơn 280.000 lượt, *giảm 15% so với năm 2019*; ngày điều trị trung bình bệnh nhân nội trú: 5,7 ngày, *giảm 1,0 ngày so với năm 2019*; công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch nội trú đạt 105%, *giảm 20% so với năm 2019*; tỷ lệ người bệnh tử vong tại bệnh viện: 0,08%, *tương đương năm 2019*.

## **6. Y học cổ truyền và phục hồi chức năng**

- Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 16/5/2011 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Bình Định đến năm 2020; Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Phát triển phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020.

- Hoạt động ứng dụng, thừa kế y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh được chú trọng và tăng cường. Công tác khám chữa bệnh y học cổ truyền tại các bệnh viện, trạm y tế được tiếp tục duy trì.

- Toàn tỉnh hiện có 151 trạm y tế có vườn thuốc nam mẫu (*tỷ lệ 95%*); 159 trạm y tế khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền (*tỷ lệ 100%*); 11 bệnh viện đa khoa có Khoa YHCT (*tỷ lệ 84,6%*), 2 bệnh viện có Tổ YHCT (*tỷ lệ 15,4%*). Tỷ lệ khám chữa bệnh y học cổ truyền tại các tuyến đạt khoảng 14,2%.

- Thường xuyên mở các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về phục hồi chức năng cho nhân viên y tế tuyến huyện, xã. Tăng cường công tác quản lý sức khỏe và phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại cộng đồng.

- Tổ chức khám sàng lọc và cấp dụng cụ trợ giúp cho người bị khuyết tật vận động tại các xã thuộc các huyện Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát; thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn. Triển khai thăm khám, chăm sóc tại nhà và phục hồi chức năng cho người bị khuyết tật nặng tại các xã điểm thuộc các huyện Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Cát.

### **7. Một số chương trình y tế, hoạt động chuyên môn khác**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc việc cập nhật dữ liệu và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử công dân để phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, có khoảng 98% dân số toàn tỉnh được cập nhật thông tin cơ bản vào hồ sơ.

- Số lượt phẫu thuật về mắt toàn tỉnh: 11.246; trong đó, phẫu thuật đục thủy tinh thể: 8.631.

- Số mẫu thuốc đạt chất lượng sử dụng: 479/ 479 mẫu được kiểm nghiệm.

- Tiếp nhận và giải quyết 1.037 hồ sơ giám định y khoa<sup>(4)</sup>, 617 hồ sơ giám định pháp y<sup>(5)</sup>.

- Thực hiện đo kiểm môi trường lao động tại 09 cơ sở y tế và 50 doanh nghiệp; có 211/ 7.763 mẫu đo không đạt tiêu chuẩn (tỷ lệ 2,7%). Khám sức khỏe định kỳ cho 17.838 người tại 117 doanh nghiệp, công ty, đơn vị.

- Tỷ lệ hộ gia đình vùng nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Tỷ lệ hộ gia đình vùng nông thôn sử dụng các loại nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 81,2%.

- Tổ chức lớp 06 lớp tập huấn truyền thông về phòng chống tác hại thuốc lá trong cho bệnh nhân và người nhà; tập huấn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em và tập huấn truyền thông về các bệnh học đường cho 257 học viên; thực hiện giám sát 11 lần về truyền thông phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em và truyền thông về các bệnh học đường.

- Phối hợp với Quỹ vì sức khỏe tim mạch Việt Nam tổ chức Chương trình cùng sống khỏe tổ chức được 300 buổi truyền thông, khám sàng lọc tại 30 xã, phường, thị trấn với sự tham gia của 16.084 người, đã phát hiện và đưa vào sổ theo dõi 2.841 người mắc tăng huyết áp, 602 người mắc đái tháo đường.

- Tham gia thẩm tra đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí và hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới của 08 xã và 01 huyện.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt; Kế hoạch Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 – 2030.

- Tổ chức triển khai xây dựng 04 mô hình Cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em (xã Canh Hiến, xã Canh Hòa, huyện Vân Canh; phường

<sup>4</sup> Giám định khuyết tật: 636, Giám định nghỉ hưu trước tuổi: 167, Giám định nhiễm độc Dioxin: 62, Giám định tai nạn lao động: 109, Giám định các loại khác: 63.

<sup>5</sup> Giám định tử thi: 308, Giám định thương tích: 249, Giám định khác: 60.

Tam Quan Nam và phường Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn).

### **8. Thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về y tế**

Tiếp tục thực hiện đúng kế hoạch, đảm bảo hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế đang được triển khai tại tỉnh như: Dự án Phát triển dịch vụ chăm sóc mắt trẻ em (*do Tổ chức Orbis – Mỹ tài trợ*); Dự án Hỗ trợ người khuyết tật vận động và Dự án Hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng bền vững và đa chuyên ngành cho người khuyết tật nặng (*do cơ quan phát triển Hoa Kỳ tài trợ*); Dự án Tăng cường hệ thống đào tạo lâm sàng cho điều dưỡng mới tốt nghiệp và Dự án Cải thiện sự phát triển của trẻ sơ sinh nhẹ cân tại khu vực bị nhiễm chất độc da cam/dioxin nặng ở Việt Nam (*do tổ chức JICA – Nhật Bản tài trợ*); Dự án Phát hiện sớm bệnh vông mạc đái tháo đường tại cộng đồng (*do Bộ Ngoại giao - Thương mại Úc và tổ chức Fred Hollow Foundation tài trợ*); Dự án Phòng chống bệnh Lao và Dự án Sáng kiến khu vực ngăn chặn sốt rét kháng thuốc Artemisinin, (*do Quỹ toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ*);...

### **9. Về thanh tra y tế và tiếp nhận, xử lý đơn thư**

- Thanh tra Sở Y tế phối hợp với các sở, ngành liên quan thanh tra 241 lượt cơ sở hành nghề khám chữa bệnh, kinh doanh thuốc, sản xuất chế biến và kinh doanh thực phẩm; xử lý 44 lượt cơ sở vi phạm (*tỷ lệ 18,25%*). Đảm bảo triển khai công tác thanh tra chuyên đề theo kế hoạch được xây dựng, phê duyệt từ đầu năm.

- Sở Y tế tiếp nhận và kịp thời xử lý 19 đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định<sup>6</sup>.

- Kịp thời cung cấp hồ sơ, số liệu và làm việc với các đoàn thanh tra về các hoạt động: sử dụng quỹ BHYT, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuốc chữa bệnh; mua sắm trang thiết bị, vật tư tiêu hao, hóa chất, khẩu trang... phục vụ phòng chống dịch Covid-19. Kết luận thanh tra cho thấy về cơ bản Ngành y tế đã thực hiện khá tốt các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực được thanh tra. Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán được thực hiện nghiêm.

## **IV. NHÂN LỰC Y TẾ VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

### **1. Quản lý và đào tạo nhân lực y tế**

- Số nhân lực y tế thuộc tỉnh quản lý: 6.019 người, đạt 40,4 người/ vạn dân. Số bác sĩ thuộc tỉnh quản lý: 1.104 người, đạt 7,4 bác sĩ/ vạn dân; số dược sĩ đại học thuộc tỉnh quản lý: 125 người, đạt 0,8 dược sĩ/ vạn dân.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc quy hoạch và bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền được giao.

- Tiến hành các thủ tục thỏa thuận, nâng lương thường xuyên và xếp hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung 371 công chức, viên chức; 60 viên chức được hưởng chế độ phụ cấp thu hút, ưu đãi theo nghề, công tác lâu năm theo Nghị định số 76/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ và theo Quyết định 34/2015/QĐ-UBND ngày 01/10/2015 của UBND tỉnh; nâng lương trước thời hạn

<sup>6</sup> Giải quyết, trả lời: 07 đơn; chuyển: 01 đơn; kiểm tra, xác minh 02 đơn; lưu đơn: 09 đơn

34 công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; điều chỉnh chức danh nghề nghiệp 150 viên chức để phù hợp với vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc.

- Công tác thi tuyển, sát hạch để tuyển dụng viên chức y tế và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế quản lý được thực hiện đúng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành liên quan. Cụ thể:

+ Đối với tuyển dụng bác sĩ, dược sĩ thuộc diện được hưởng chính sách thu hút và ưu đãi của tỉnh: Đã tổ chức 02 đợt sát hạch, tuyển dụng 58 bác sĩ và 01 dược sĩ (đợt 1: có 16 bác sĩ, 01 dược sĩ; đợt 2: có 42 bác sĩ).

+ Đối với tuyển dụng bác sĩ đào tạo chính quy hệ liên thông và hệ ngoài công lập: Đã tiếp nhận 12 hồ sơ đăng ký của thí sinh.

+ Đối với tuyển dụng viên chức y tế theo kế hoạch phát triển nhân lực y tế hàng năm: Đang triển khai các thủ tục để tuyển dụng 332 chỉ tiêu viên chức.

+ Đối với xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III: Đã hoàn thành đối chiếu, kiểm tra, thẩm định hồ sơ của 411 viên chức; đang thực hiện trình tự, thủ tục phúc khảo theo quy định.

- Trong năm đã cử 48 viên chức đi ôn thi và học nâng cao trình độ chuyên môn đại học và sau đại học. Bên cạnh đó, Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đã tổ chức nhiều khóa tập huấn, đào tạo liên tục tại chỗ để nâng cao trình độ chuyên môn và quản lý cho công chức, viên chức y tế.

- Các danh hiệu thi đua, khen thưởng của toàn Ngành:

+ Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua cho 01 đơn vị (*TTYT Tuy Phước*) về thành tích hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước của tỉnh năm 2019; tặng Bằng khen cho 01 đơn vị (*TTYT Tuy Phước*) về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giai đoạn 2015 - 2019.

+ UBND tỉnh tặng Cờ thi đua năm 2019 cho 03 đơn vị (*Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước*); tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 61 tập thể; tặng Bằng khen cho 13 tập thể và 42 cá nhân; tặng Bằng khen về thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 - 2020 cho 10 tập thể và 10 cá nhân.

+ Sở Y tế tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 319 tập thể; tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 224 cá nhân; tặng Giấy khen cho 189 tập thể và 1.359 cá nhân. Khen thưởng đợt xuất 14 cá nhân có thành tích cấp cứu người bệnh nặng; 64 tập thể, 248 cá nhân về thành tích đợt xuất trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Khen thưởng theo chuyên đề 16 tập thể, 74 cá nhân về thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 - 2020.

- Rà soát, lập thủ tục giải quyết cho 85 viên chức<sup>(7)</sup> nghỉ hưu theo chế độ và 24 viên chức nghỉ thôi việc theo nguyện vọng<sup>(8)</sup>. Ban hành quyết định thi hành kỷ

<sup>7</sup> Nghỉ đúng tuổi: 78, Nghỉ trước tuổi: 05, Nghỉ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP: 02.

<sup>8</sup> Bác sĩ: 14, Dược sĩ đại học: 02, các đối tượng khác: 08.

luật 17 viên chức<sup>9</sup>).

## **2. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật**

- Tổ chức phát động phong trào hưởng ứng tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bình Định lần thứ 12 (2020 – 2021) và tiếp tục phát động, triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học trong toàn Ngành. Duy trì hiệu quả các nghiên cứu, ứng dụng đã thực hiện thành công; phát triển thêm một số kỹ thuật chuyên sâu vào công tác chẩn đoán và điều trị bệnh.

- Tổ chức nghiệm thu 07 đề tài nghiên cứu khoa học năm 2019 và xét duyệt 14 đề cương đề tài cấp ngành đăng ký thực hiện trong năm 2020-2021 (*có 11 đề tài cấp ngành được Hội đồng KH-KT của Ngành thông qua và hỗ trợ kinh phí*). Tổ chức nghiệm thu cấp cơ sở 03 đề tài và triển khai thực hiện 03 đề tài NCKH cấp tỉnh năm 2020. Đăng tải trên trang Thông tin điện tử của Sở Y tế 08 báo cáo tóm tắt về kết quả nghiên cứu đã thực hiện năm 2019. Trong năm có 93 sáng kiến của 180 tác giả, đồng tác giả được Hội đồng Sáng kiến Sở Y tế công nhận.

## **V. QUẢN LÝ DƯỢC, XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ TRANG THIẾT BỊ**

### **1. Quản lý dược và trang thiết bị y tế**

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định về quản lý dược và mỹ phẩm. Chỉ đạo các cơ sở y tế ưu tiên sử dụng thuốc generic, thuốc sản xuất trong nước, sử dụng thuốc an toàn hiệu quả; tăng cường theo dõi và kịp thời báo cáo về phản ứng có hại, tác dụng phụ của thuốc trong quá trình sử dụng.

- Hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc tại các cơ sở điều trị và cơ sở bán lẻ.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về đấu thầu theo các hình thức tập trung và không tập trung cấp địa phương. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, hóa chất, vắc xin, sinh phẩm y tế có chất lượng với giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người bệnh tại các cơ sở y tế công lập.

- Tổ chức phổ biến, tập huấn và hướng dẫn về đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất; thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu mua thuốc; kế hoạch lựa chọn nhà thầu vật tư y tế, hóa chất và trang thiết bị y tế cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định hiện hành. Theo dõi kết quả thực hiện thầu tập trung cấp Quốc gia, hướng dẫn đơn vị điều chuyển thuốc, mua sắm các thuốc thuộc Danh mục đấu thầu cấp Quốc gia chưa có kế hoạch đấu thầu cho năm 2021.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát các cơ sở y tế triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về quản lý và sử dụng thuốc, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị,...; nhất là việc thực hiện các quy chế quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc tại các cơ sở điều trị và cơ sở kinh doanh bán lẻ; kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị y tế.

- Thực hiện tốt công tác hậu cần, cung ứng kịp thời và đầy đủ thuốc, vật tư,

<sup>9</sup> Buộc thôi việc: 03, Cảnh cáo: 01, Khiển trách: 13.

hóa chất,... cho phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19; xử lý môi trường sau ngập, lụt do mưa bão.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm và mỹ phẩm tăng cường quản lý chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường. Hướng dẫn, kiểm tra các bệnh viện, cơ sở y tế có tiêm chủng triển khai thực hiện việc bảo quản thuốc theo nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc - GSP” theo quy định của Bộ Y tế và tiến tới tuân thủ GSP cho kho dược của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kết nối liên thông “cơ sở dữ liệu dược quốc gia” đối với tất cả các nhà thuốc, đại lý thuốc.

- Triển khai đầy đủ các thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế, hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh theo quy định. Thực hiện nghiêm túc dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về quản lý trang thiết bị y tế theo Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

## **2. Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị**

Trên cơ sở các nguồn vốn năm 2020 được giao theo kế hoạch là 57,45 tỷ đồng<sup>(10)</sup>, Ngành y tế đã triển khai như sau:

- Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng công trình: Trạm y tế xã Nhơn Phúc (thị xã An Nhơn); Trạm y tế xã Cát Hưng và Trạm y tế xã Cát Hanh (huyện Phù Cát); Nhà làm việc khối y tế dự phòng TTYT huyện Tây Sơn; Nhà để xe và Sân vườn nội bộ - Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn.

- Hoàn thành hồ sơ quản lý chất lượng, trình Sở Xây dựng kiểm tra, chấp thuận bàn giao đưa vào sử dụng: Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ - Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn; Bể xử lý, nhà điều hành và thiết bị xử lý nước thải - Phòng khám ĐKKV Cát Minh.

- Tiếp tục triển khai thi công các hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh - TTYT huyện Tây Sơn; Cải tạo, nâng cấp Khoa Khám cấp cứu thành Khoa Nội tổng hợp; Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh - BVĐKKV Bồng Sơn; Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp khoa Phụ sản, khoa Nhi, khoa Xét nghiệm (cũ) thành đơn nguyên cấp cứu nhi và nhi sơ sinh; Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp khoa Hồi sức cấp cứu thành khoa hồi tỉnh sau mổ và hành lang chính liên khoa - BVĐKKV Bồng Sơn.

- Hoàn thành thẩm định và phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư hạng mục: Khu khám và Hành chính - TTYT huyện Hoài Ân.

- Đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Sửa chữa, cải tạo Khoa Sản và Khoa Nhi - BVĐK tỉnh; Cải tạo, sửa chữa Nhà Mổ thuộc khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức Bệnh viện đa khoa tỉnh; một số trạm y tế theo đề nghị của UBND huyện, thị xã; Đề xuất cấu hình, thông số kỹ thuật hệ thống khí y tế Nhà điều trị 251 giường - TTYT thành phố Quy Nhơn; hệ thống khí y tế Nhà điều trị - TTYT huyện Hoài Nhơn; công trình Mở rộng Bệnh viện Mắt.

<sup>10</sup> Vốn xố số kiến thiết: 30,9 tỷ đồng, Vốn cấp quyền sử dụng đất: 2,6 tỷ đồng, Vốn sự nghiệp y tế - dân số: 15,47 tỷ đồng, Vốn các ngân hàng thương mại và tập đoàn VinGroup tài trợ: 8,48 tỷ đồng.

- Trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Nhà điều trị Nội – Nhi, Nhà xét nghiệm – Xquang thuộc TTYT huyện Vân Canh.

- Xây dựng kế hoạch đăng ký danh mục nhu cầu đầu tư trong lĩnh vực y tế giai đoạn 2021 - 2025; kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025; kế hoạch thu hút, quản lý và sử dụng giai đoạn 2021 - 2025 đối với nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi;...

## **VI. QUẢN LÝ TÀI CHÍNH Y TẾ**

- Kịp thời phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản, chính sách của nhà nước về quản lý tài chính trong toàn Ngành.

- Lập và phân bổ kinh phí phù hợp cho từng lĩnh vực, từng tuyến, từng đơn vị; tập trung và ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cấp cho y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở, các vùng khó khăn. Công khai dự toán kinh phí, xét duyệt quyết toán và tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước nghiêm túc, đúng quy định.

- Tổ chức quản lý và sử dụng ngân sách, thu – chi tài chính đúng theo định mức, tiêu chuẩn hiện hành; đi đôi với tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí, chỉ bố trí chi kinh phí triển khai các nhiệm vụ công tác thực sự cần thiết, cấp bách; thực hiện lồng ghép với hoạt động của các chương trình, dự án có liên quan. Thực hiện quy trình mua sắm, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm và có hiệu quả.

- Bảo đảm đủ kinh phí cho các cơ sở y tế thực hiện chi hỗ trợ một số chế độ thực thanh thực chi trong khám chữa bệnh cho người nghèo, cận nghèo, người lang thang, cơ nhỡ, gặp khó khăn đột xuất... Thường xuyên giám sát, kiểm tra các đơn vị trực thuộc việc thực hiện thu giá dịch vụ y tế theo đúng quy định.

- Tổ chức tốt việc quản lý công sản trong toàn Ngành; thực hiện nghiêm túc Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; phối hợp chặt chẽ với liên ngành để xác định hiện trạng tài sản công trước khi sửa chữa, điều chuyển, thanh lý.

- Thường xuyên tổng hợp các nguồn viện trợ đưa vào cân đối nguồn lực chung của toàn Ngành; tăng cường quản lý và sử dụng viện trợ y tế theo quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai cập nhập dữ liệu vào hệ thống quản lý chi ngân sách tiền lương vào cổng dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP của Chính phủ; triển khai cập nhập dữ liệu vào hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu về giá theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo, đôn đốc các bệnh viện tuyến tỉnh, TTYT tuyến huyện triển khai sử dụng hóa đơn điện tử và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường thực hiện đấu thầu qua mạng.

## **VII. THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ Y TẾ**

- Kịp thời phổ biến, hướng dẫn trong toàn Ngành triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Bộ Y tế, liên Bộ và các bộ ngành có liên quan đến lĩnh vực y tế. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền về quyền lợi, nghĩa vụ của người dân khi tiếp cận,

sử dụng các dịch vụ y tế, chính sách bảo hiểm y tế, giá dịch vụ y tế,...

- Chỉ đạo các đơn vị cử đại biểu tham dự đầy đủ các cuộc hội nghị trực tuyến, giao ban trực tuyến do Chính phủ, Bộ Y tế tổ chức về việc đánh giá tình hình hoạt động và triển khai các nội dung công việc có liên quan đến Ngành y tế.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc về nghiệp vụ thống kê, báo cáo và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin, số liệu. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo số liệu, thông tin y tế định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

- Phối hợp với Viettel Bình Định, VNPT Bình Định tiếp tục triển khai xây dựng, phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý và chuyên môn của Ngành. Hiện nay đã đưa vào sử dụng các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở y tế; gồm có: phần mềm Quản lý khám chữa bệnh (His) tại các bệnh viện, TTYT; phần mềm Quản lý y tế cơ sở, phần mềm Quản lý hồ sơ sức khỏe công dân tại các trạm y tế; phần mềm Quản lý xét nghiệm (RIS-LIS), Quản lý chẩn đoán hình ảnh (PACS) tại một số bệnh viện; phần mềm Quản lý dược và vật tư y tế tại các nhà thuốc,...

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **I. ƯU ĐIỂM**

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đã được thực hiện thành công, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và ổn định đời sống của nhân dân. Công tác y tế dự phòng, kiểm soát bệnh tật được chú trọng và tăng cường. Các loại dịch bệnh được kịp thời xử lý ngăn chặn, hạn chế tối đa số người mắc và tử vong. Chương trình mục tiêu quốc gia y tế - dân số và các chương trình, dự án y tế khác được tổ chức triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Mạng lưới y tế toàn tỉnh tiếp tục được kiện toàn và phát triển theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được nâng cao.

- Các cơ sở y tế được xây mới, nâng cấp, sửa chữa ngày càng khang trang; các trang thiết bị hiện đại và thông thường tiếp tục được bổ sung phù hợp với từng tuyến để đảm bảo việc thực hiện công tác chuyên môn.

- Chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc người bệnh ngày càng cao; thực hiện thành công nhiều kỹ thuật mới, chuyên sâu trong chẩn đoán và điều trị, cứu sống nhiều cas bệnh hiểm nghèo.

- Tinh thần trách nhiệm, đạo đức, phong cách và thái độ phục vụ của viên chức, nhân viên y tế có nhiều chuyển biến tích cực, văn minh và thân thiện hơn với người bệnh; góp phần nâng cao mức độ hài lòng, tin tưởng của người bệnh và nhân dân đối với Ngành y tế.

- Công tác đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường, xử lý chất thải y tế, tạo dựng cảnh quan “xanh, sạch, đẹp” trong các cơ sở y tế từng bước cải thiện.

- Công tác quản lý nhà nước về dược và trang thiết bị y tế tiếp tục được củng cố; hoạt động đấu thầu và cung ứng thuốc, vaccin, sinh phẩm, hóa chất,...

cho các cơ sở y tế công lập đảm bảo kịp thời và tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, thanh tra y tế và quản lý hành nghề y, được tư nhân được chú trọng và đẩy mạnh. Tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, y tế dự phòng, khám chữa bệnh có nhiều tiến bộ rõ rệt, là động lực quan trọng cho sự phát triển của Ngành.

## **II. TỒN TẠI, THÁCH THỨC VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, thách thức**

- Dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, khó lường và tiềm ẩn nguy cơ bùng phát bất cứ lúc nào. Các bệnh truyền nhiễm gây dịch, nhất là sốt xuất huyết tỷ lệ mắc bệnh rất cao, các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra dịch.

- Các bệnh không lây nhiễm (như ung thư, đái đường, tim mạch, tăng huyết áp,...) ngày càng gia tăng kết hợp với già hóa dân số sẽ làm gia tăng gánh nặng bệnh tật.

- Nhiều cơ sở y tế còn thiếu bác sĩ và nhân lực có trình độ cao, nhất là ở tuyến huyện và các bệnh viện chuyên khoa, gây ảnh hưởng đến việc triển khai các kỹ thuật chuyên môn và cung ứng dịch vụ y tế của đơn vị.

- Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế tại một số cơ sở y tế bị xuống cấp, lạc hậu; các bệnh viện thường xuyên quá tải nên chưa đáp ứng được yêu cầu về nâng cao chất lượng phục vụ bệnh nhân và phát triển các dịch vụ y tế.

- Từng nơi, từng lúc vẫn còn một số ít viên chức, nhân viên y tế thực hiện quy tắc giao tiếp, ứng xử và tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh chưa tốt.

- Cơ cấu giá dịch vụ y tế chưa được tính toán đầy đủ các khoản chi phí (như: quản lý, khấu hao tài sản, đào tạo, công nghệ thông tin...) hoặc chưa được điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế (như: hóa chất, vật tư tiêu hao, điện, nước, xử lý chất thải), gây ảnh hưởng đến thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên của các cơ sở y tế.

- Các quy định về thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế nhiều bất cập; đặc biệt phần chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế vượt dự toán 2018-2019 hiện vẫn chưa được cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng cân bằng tài chính của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Chương trình Mục tiêu quốc gia dân số-y tế giai đoạn 2016-2020 đã kết thúc và sẽ không còn Chương trình này vào năm 2021 trở đi sẽ là khó khăn rất lớn trong thực hiện hoạt động y tế dự phòng.

### **2. Nguyên nhân**

- Mô hình bệnh tật có sự thay đổi do tác động của biến đổi khí hậu, già hóa dân số và ô nhiễm môi trường, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng cao; trong khi điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn những hạn chế nhất định nên kinh phí đầu tư cho các hoạt động y tế - dân số chưa đáp ứng đủ so với

yêu cầu của Ngành y tế.

- Năng lực chuyên môn và quản lý y tế ở một số đơn vị chưa cao. Cơ chế hoạt động đã được từng bước đổi mới, nhưng chưa thực sự phát huy tác dụng.

- Chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ đối với công chức, viên chức y tế chưa phù hợp. Giá dịch vụ y tế vẫn chưa được tính đúng, tính đủ theo lộ trình Chính phủ đã đề ra.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, văn bản dưới luật quy định về các hoạt động liên quan đến lĩnh vực y tế - dân số còn nhiều bất cập nên việc triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ gặp khó khăn, hiệu quả không cao.

- Nhu cầu về khám chữa bệnh của người dân ngày càng cao, giá dịch vụ y tế có sự điều chỉnh tăng, các kỹ thuật cao được thực hiện tại tuyến y tế cơ sở ngày càng nhiều... là sự mâu thuẫn giữa khả năng cân đối quỹ BHYT và quyền lợi của người tham gia BHYT.

## Phần 2

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021

#### I. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

##### 1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Giường bệnh kế hoạch toàn tỉnh/ vạn dân	Giường	≥ 35,0
2	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	≥ 94,0
3	Tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ làm việc	%	100
4	Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế ( <i>theo chuẩn giai đoạn 2011-2020</i> )	%	100
5	Mức sinh thay thế ( <i>bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 con đến 2,2 con</i> )		Duy trì
6	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ( <i>cân nặng / tuổi</i> )	%	≤ 8,1

##### 2. Chỉ tiêu cơ bản của Ngành y tế

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 98,0
2	Số nhân lực y tế thuộc tỉnh quản lý ( <i>trên 10.000 dân</i> )	Người	≥ 40,0
3	Tỷ lệ trạm y tế có hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi	%	≥ 96,0
4	Tỷ số giới tính khi sinh ( <i>số bé trai tính trên 100 bé gái</i> )	Bé trai	≤ 112,0
5	Số tử vong mẹ ( <i>tính trên 100.000 trẻ đẻ sống</i> )	Bà mẹ	≤ 25,0
6	Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi ( <i>chiều cao / tuổi</i> )	%	≤ 12,5

7	Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh	%	≥ 98,0
8	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 3 lần trong 3 thời kỳ thai nghén	%	≥ 98,0
9	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được nhân viên y tế đỡ	%	≥ 99,0
10	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được tiêm đủ liều vắc xin phòng bệnh uốn ván	%	≥ 98,0
11	Số ngày điều trị trung bình của 1 đợt điều trị bệnh nhân nội trú	Ngày	≤ 7,0
12	Tỷ lệ bệnh nhân được khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền hoặc kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại	%	≥ 15,0
13	Tỷ lệ mắc mới bệnh phong ( <i>tính trên dân số</i> )	/100.000	≤ 0,2
14	Tỷ lệ mắc bệnh sốt rét ( <i>tính trên dân số</i> )	/100.000	≤ 5,0
15	Tỷ lệ mắc bệnh sốt xuất huyết ( <i>tính trên dân số</i> )	/100.000	≤ 400,0
16	Tỷ lệ mắc mới bệnh lao phổi AFB <sup>(+)</sup> ( <i>tính trên dân số</i> )	/100.000	≤ 30,0
17	Tỷ lệ mắc mới bệnh tâm thần phân liệt ( <i>tính trên dân số</i> )	/100.000	≤ 10,0
18	Tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng ( <i>tính trên dân số</i> )	‰	≤ 0,3
19	Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực phẩm qua kiểm tra đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm	%	≥ 92,0
20	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100

## II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Phát huy vai trò chủ đạo của Ngành y tế, tăng cường sự phối hợp của các sở, ngành, địa phương, đoàn thể và huy động toàn xã hội tích cực tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới**

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và chính quyền, đoàn thể các địa phương đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến, tổ chức quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục phát triển Ngành y tế và tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe người dân theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực y tế - dân số; trọng tâm là:

- + Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII;
- + Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX;
- + Kế hoạch 33-KH/TU ngày 16/5/2018 của Tỉnh ủy, Quyết định 451/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về công tác dân số trong tình hình mới;
- + Kế hoạch 34-KH/TU ngày 16/5/2018 của Tỉnh ủy, Quyết định 450/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

+ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 3825/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh;

+ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Bình Định thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;...

- Các địa phương và các sở, ngành, đoàn thể quan tâm và tích cực phối hợp với Ngành y tế trong việc phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực y tế - dân số; thực hiện đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế - dân số và các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe (như: môi trường, thể dục, thể thao, văn hóa...) vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ công tác của từng địa phương, đơn vị ngay từ đầu năm. Phân công trách nhiệm cụ thể và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, giải pháp để tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Sở Y tế thực hiện tốt vai trò tham mưu, đề xuất cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong việc ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình,... phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, để hiện thực hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực y tế - dân số tại địa phương. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ của Ngành về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới.

- Phối hợp với các sở, ngành và các địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế - dân số và các lĩnh vực hoạt động khác liên quan tới bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Không ngừng đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động có nội dung liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới.

- Tạo các điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội, tôn giáo, đoàn thể và huy động toàn xã hội tích cực hưởng ứng, tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số đúng theo quy định của pháp luật.

## **2. Tăng cường bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe, tầm vóc người dân theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Quan tâm các điều kiện để người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe và tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; nhất là ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, ven biển, hải đảo.

- Triển khai tốt các chương trình, hoạt động về chăm sóc dinh dưỡng cho 1.000 ngày vàng đầu đời; giám sát và bổ sung vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em dưới 5 tuổi, người cao tuổi; đảm bảo an toàn thực phẩm; hạn chế tai biến sản khoa, giảm tử vong bà mẹ và trẻ em....

- Tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn cho trẻ em trong diện tiêm chủng.

Tăng cường tuyên truyền giáo dục, thay đổi hành vi cho học sinh về dinh dưỡng hợp lý. Định kỳ theo dõi tình trạng dinh dưỡng, kiểm tra sức khỏe cho trẻ em.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành liên quan đẩy mạnh hoạt động giáo dục thể chất và rèn luyện thân thể cho học sinh trong các trường học, kết hợp với tập luyện bên ngoài cộng đồng. Tăng cường công tác y tế học đường gắn với chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế, giảm chênh lệch giới tính khi sinh; chú trọng hoạt động sàng lọc trước sinh, góp phần nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Bình Định thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống một số bệnh không lây nhiễm (tim mạch, tăng huyết áp, ung thư, đái tháo đường, các rối loạn thiếu iốt); tăng cường chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, phục hồi chức năng cho người tàn tật.

- Bảo đảm người dân được tiếp cận, sử dụng nguồn nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh; giảm thiểu các nguy cơ do ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới sức khỏe người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe trong cơ sở y tế và tại cộng đồng; tích cực vận động người dân xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh; xóa bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe; phòng, chống tai nạn, thương tích, bệnh nghề nghiệp, bạo lực, bạo hành gia đình.

- Tăng cường công tác quân - dân y kết hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện tốt công tác khám sơ tuyến, khám tuyến nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh đảm bảo chỉ tiêu giao quân.

### **3. Nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh, kiểm soát bệnh tật; gắn với tiếp tục đổi mới và phát triển y tế cơ sở**

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo kịp thời phát hiện sớm ca bệnh nghi ngờ, khoanh vùng, dập dịch kịp thời, hiệu quả không để dịch lan rộng.

- Chú trọng công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật. Kịp thời triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống các loại dịch bệnh, không để lây lan trên diện rộng, hạn chế tử vong do dịch bệnh; đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, diễn biến phức tạp và có nguy cơ lây nhiễm cao trong cộng đồng.

- Đẩy mạnh hoạt động điều tra, giám sát dịch tễ, kiểm dịch và quản lý các đối tượng nghi nhiễm, di biến động dân cư; đi đôi với tăng cường dự báo, thông tin về diễn biến dịch và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng.

- Thực hiện tốt các hoạt động về phòng, chống bệnh không lây nhiễm, Tiêm chủng mở rộng, An toàn thực phẩm, Dân số, Phòng chống HIV/AIDS,... và các hoạt động y tế dự phòng, kiểm soát bệnh tật khác.

- Bảo đảm an ninh y tế trọng mọi tình huống, mọi thời điểm. Chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, vật tư, nhân lực, phương tiện phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu; chủ động và tích cực triển khai các giải pháp phù hợp để ứng phó kịp thời.

- Thực hiện tốt việc lập và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử công dân.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao năng lực cho y tế cơ sở nhất là về chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

#### **4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng**

- Tiếp tục kiện toàn và phát triển hệ thống các cơ sở khám chữa bệnh, phục hồi chức năng hoàn chỉnh từ tỉnh đến cơ sở, bên cạnh hệ thống các bệnh viện trực thuộc trung ương và các bộ, ngành đứng chân trên địa bàn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh, khắc phục tình trạng quá tải bệnh nhân; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ và nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của nhân viên y tế; xây dựng bệnh viện, cơ sở y tế “xanh - sạch - đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe; kết hợp quân - dân y trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh cho nhân dân.

- Thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám, chữa bệnh trong và ngoài tỉnh theo kế hoạch của Bộ Y tế, gắn với nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ và có chính sách khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế phê duyệt đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 – 2025. Tiếp tục phát triển các bệnh viện vệ tinh tại tỉnh; tăng cường hoạt động hợp tác và tiếp nhận kỹ thuật y tế chuyên sâu từ các bệnh viện tuyến trên về tỉnh. Đẩy mạnh công tác đào tạo, luân phiên cán bộ y tế và chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện tuyến tỉnh về cho các đơn vị y tế tuyến cơ sở; hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và ngoài công lập.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong cung cấp các dịch vụ y tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an ninh mạng, an toàn dữ liệu trong quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử, thanh toán chi phí dịch vụ y tế,...; nhằm tiến tới kết nối đồng bộ các dữ liệu về chẩn đoán, xét nghiệm, cận lâm sàng trong hồ sơ bệnh án, làm nền tảng để phát triển hồ sơ bệnh án điện tử trong những năm tới.

#### **5. Tăng cường quản lý dược và thiết bị y tế**

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, hóa chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh, phòng chống dịch và dự phòng. Đẩy mạnh công tác dược lâm sàng, chống kháng thuốc. Kiểm soát chặt chẽ tình hình mua bán, sử dụng các loại thuốc chữa bệnh, thực phẩm chức năng và các loại hàng hóa có nguy cơ gây hại sức khỏe.

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc tập trung và không tập trung cấp tỉnh

bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, nhằm mua sắm thuốc, thiết bị, hóa chất, vật tư y tế có chất lượng với chi phí hợp lý; kiểm soát chặt chẽ quy trình mua sắm, chống thất thoát, lãng phí. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tuân thủ GSP theo lộ trình quy định của Bộ Y tế.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra công tác mua sắm, quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế trong toàn Ngành. Thực hiện tốt thủ tục hành chính liên quan đến dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế thông qua Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 theo quy định.

## **6. Kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân lực y tế**

- Tiếp tục kiện toàn, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế và tăng cường quản lý nhân lực y tế theo các văn bản quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, đảm bảo tinh gọn, phù hợp và đạt hiệu quả cao; cụ thể là:

+ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và biên chế công chức.

+ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý viên chức.

+ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án tinh giản biên chế của Ngành y tế giai đoạn 2016 - 2021; Tiếp tục hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý trong toàn Ngành. Thực hiện tốt, đúng quy định công tác tuyển dụng và quản lý công chức, viên chức, người lao động.

- Tiếp tục thực hiện chính sách của tỉnh để khuyến khích, thu hút và ưu đãi đối với người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao,.... Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục ban hành chính sách của tỉnh về thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ đại học giai đoạn 2022 - 2026.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp; các hành vi xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn trong cơ sở y tế.

## **7. Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành và cải cách thủ tục hành chính**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Ngành và lĩnh vực

được giao phụ trách theo đúng quy định pháp luật. Bảo đảm sự chỉ đạo xuyên suốt của Sở Y tế về chuyên môn nghiệp vụ; gắn liền với sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động về y tế - dân số - sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án xây dựng mới và cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất tại các cơ sở y tế được phê duyệt và bố trí vốn theo kế hoạch.

- Cùng với việc đầu tư mở rộng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, tăng giường bệnh kế hoạch cho các cơ sở y tế theo lộ trình; tiếp tục mua sắm, bổ sung trang thiết bị y tế nhằm đáp ứng nhu cầu triển khai và phát triển chuyên môn kỹ thuật tại các bệnh viện phù hợp với khả năng và phân tuyến kỹ thuật được phê duyệt.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kiểm soát, cải tiến các quy trình, thủ tục và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân. Thường xuyên rà soát, đánh giá những tồn tại, bất cập về thủ tục hành chính liên quan đến cung ứng dịch vụ y tế và kịp thời đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp, có hiệu quả.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Bình Định; Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các quy định, quyết định, kế hoạch đổi mới cơ chế, tổ chức triển khai thực hiện các luật, nghị định về lĩnh vực y tế - dân số cho phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Chú trọng công tác thi đua khen thưởng và kỷ luật; đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo trong toàn Ngành; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt, các đơn vị và cá nhân điển hình tiên tiến.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật. Thực hiện tốt hoạt động tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

## **8. Tăng cường quản lý tài chính y tế**

- Kịp thời phổ biến và tổ chức hướng dẫn, triển khai các văn bản, chính sách về quản lý tài chính trong toàn Ngành. Thực hiện công khai dự toán, phân bổ kinh phí phù hợp cho từng lĩnh vực, từng tuyến, từng đơn vị.

- Tập trung và ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cấp cho y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở; nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Tiếp tục xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy nhân sự và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế theo đúng lộ trình.

- Tranh thủ huy động các nguồn lực xã hội, các dự án ODA, NGO để đầu tư cho công tác y tế - dân số; lồng ghép các nguồn viện trợ đưa vào nguồn lực chung của toàn Ngành. Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý công sản; đi đôi với tăng cường quản lý và sử dụng viện trợ y tế theo quy định.

- Bảo đảm đủ kinh phí cho các cơ sở y tế thực hiện chi hỗ trợ một số chế độ thực thanh thực chi trong khám chữa bệnh cho người nghèo; mua, hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nghèo, bệnh nhân phong, HIV/AIDS.

- Tổ chức quản lý và sử dụng ngân sách, thu - chi tài chính đúng theo định mức, tiêu chuẩn hiện hành; đi đôi với tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện quy trình mua sắm, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm và có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế.

- Tăng cường triển khai thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền dịch vụ y tế không sử dụng tiền mặt tại các cơ sở y tế bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản của ngân hàng hoặc bằng máy thanh toán bằng thẻ ngân hàng (POS). Tiếp tục đẩy mạnh việc đấu thầu qua mạng.

### **Phần 3** **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **I. ĐỐI VỚI BỘ Y TẾ**

**1.** Làm việc với Bảo hiểm xã hội Việt Nam sớm thẩm định và thanh toán chi phí vượt dự toán khám chữa bệnh năm 2018, 2019 của các cơ sở y tế trong tỉnh (*các chi phí này đã được BHXH tỉnh thẩm định*).

**2.** Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan sớm thực hiện việc tính đúng tính đủ giá dịch vụ y tế theo lộ trình; bao gồm bổ sung các chi phí về quản lý, khấu hao tài sản, đào tạo, công nghệ thông tin,... và điều chỉnh một số chi phí đã tính vào giá dịch vụ y tế hiện nay (như hóa chất, vật tư tiêu hao, điện, nước, xử lý chất thải) cho phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế và giá cả thị trường.

**3.** Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan trình Quốc hội và Chính phủ về việc sửa đổi Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi).

**4.** Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về duy trì và phát triển đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản.

**5.** Phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước, để phù hợp với sự thay đổi về cơ cấu tổ chức và nhu cầu hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế giai đoạn hiện nay.

**6.** Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 23/2005/TT-BYT về hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế.

**7.** Ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (*thay thế Thông tư số 41/2011/TT-BYT và Thông tư số 41/2015/TT-BYT của Bộ Y tế*).

**8.** Kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài

chính của các đơn vị sự nghiệp công lập (*thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ*), trong đó quy định rõ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm và cơ chế tự chủ của các đơn vị làm nhiệm vụ dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm, các trung tâm y tế huyện đa chức năng, trực tiếp quản lý các trạm y tế.

## II. ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Quan tâm tăng chi ngân sách nhà nước cho Ngành y tế và các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với công tác y tế dự phòng và kiểm soát bệnh tật, dân số và kế hoạch hóa gia đình, xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở.

2. Tiếp tục quan tâm, bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh để đầu tư xây dựng các công trình của Ngành y tế đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và mua sắm trang thiết bị y tế; đảm bảo vốn đối ứng của tỉnh để triển khai thực hiện các dự án ODA, NGO về lĩnh vực y tế - dân số tại tỉnh.

3. Tăng cường chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới, phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết và các dịch bệnh nguy hiểm khác./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, Thanh tra Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

(báo cáo)

### **GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Hùng**